

Bản án số: 41 /2019/HNGĐ-PT

Ngày: 07/03/2019

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Vân Anh

***Các Thẩm phán: Bà Lê Thúy Linh
Bà Trần Thị Thanh Thảo***

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bảo Nguyên- Thư ký
TAND thành phố Hà Nội.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà
Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên.***

Ngày 07 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2019/TLPT-HNGĐ ngày 24/01/2019 về việc: “ *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

Do bản án hôn nhân gia đình số 52 /2018/HNGĐ-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 12 /2019/QĐXXPT-HNGĐ ngày 26/02/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Trà My - sinh năm 1987; Địa chỉ: Phòng 2402, chung cư VNT số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên phòng vé Hàng không Việt Nam (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Tuấn- sinh năm 1984; Địa chỉ: Phòng 2402, chung cư VNT số 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Nghề nghiệp: Công chức trường Đại học Quốc Gia Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn chị Trần Trà My trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh Tuấn kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 21/3/2016 tại UBND phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống. Nay chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Minh Tuấn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Minh Ánh, sinh ngày 14/3/2016. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con, chị không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn, anh Nguyễn Minh Tuấn trình bày: Anh với chị Trà My kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp như chị My trình bày trên. Anh xác nhận trong cuộc sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục được, anh rất yêu con, nên không muốn ly hôn. Nhưng chị My cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị My trình bày như trên. Sau khi ly hôn anh cũng có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu chị My cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết

Bản án số 52/2018/HNGĐ-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Trà My. Chị Trần Trà My được ly hôn anh Nguyễn Minh Tuấn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Minh Ánh, sinh ngày 14/3/2016. Ly hôn giao con chung cho chị My trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Minh Tuấn cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Minh Tuấn có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh Tuấn và chị Trà My không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Không đồng ý với bản án, ngày 13/12/2018 anh Tuấn có đơn kháng cáo xin được đoàn tụ.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị My không rút đơn khởi kiện, anh Tuấn không rút đơn kháng cáo, các bên đương sự không tự hòa giải với nhau để giải quyết vụ án.

Anh Tuấn kháng cáo xin được đoàn tụ không đồng ý ly hôn, nếu phải ly hôn thì anh xin được nuôi con, anh cho rằng anh có điều kiện nuôi con tốt hơn chị My. Vì chị My không có chỗ ở, sống cùng ông bà nội ở Hà Nội diện tích nhỏ nên không đảm bảo điều kiện về chỗ ở.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục kể từ khi thụ lý vụ án đến khi trước thời gian nghị án.

Về nội dung: Đơn kháng cáo của anh Tuấn làm trong hạn luật định là hợp lệ. Anh Tuấn kháng cáo xin được đoàn tụ. Xét thấy bản án sơ thẩm đã xem xét và quyết định cho chị My được ly hôn anh Tuấn là đúng, và quyết định về con cái và tài sản, anh Tuấn không xuất trình thêm tài liệu chứng mới, nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của anh Tuấn, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Anh Tuấn phải chịu án phí LHPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý đúng thẩm quyền.

Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Minh Tuấn làm trong hạn luật định và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm đúng thời hạn nên được xem xét.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của anh Tuấn: Anh Tuấn kháng cáo xin được đoàn tụ, còn nếu phải ly hôn thì anh xin được nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy:

Vợ chồng chị Trần Trà My và anh Nguyễn Minh Tuấn có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội năm 2016 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong cuộc sống. Hai anh chị đều xác định mâu thuẫn không thể khắc phục được, chị My xác định không còn tình cảm với anh Tuấn, chị xin được ly hôn, anh Tuấn không muốn ly hôn vì con, song do chị My cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. Sau khi tòa án sơ thẩm xử xong anh Tuấn kháng cáo xin được đoàn tụ, nhưng anh không đưa ra biện pháp gì để hàn gắn tình cảm, còn chị My vẫn cương quyết xin được ly hôn. Bản án sơ thẩm đã xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đã quyết định cho chị My được ly hôn anh Tuấn là đúng quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Tuấn xin được đoàn tụ.

Đối với yêu cầu kháng cáo của anh Tuấn xin được nuôi con, HĐXX thấy: Vợ chồng anh Tuấn chị My có một con chung là Nguyễn Minh Ánh, sinh ngày 14/3/2016(dưới 3 tuổi). Cả hai anh chị đều có nguyện vọng được nuôi con, đây là nguyện vọng chính đáng, thể hiện tình cảm và trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái. Song, xét thấy con chung của anh chị dưới 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân và gia đình quy định: “ Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Cho đến nay, chưa có tài liệu chứng cứ nào xác định chị My không đủ điều kiện để nuôi con. Bản án sơ thẩm đã giao con cho chị My nuôi con chung dưới 36 tháng tuổi là đúng, nên yêu cầu kháng cáo xin được nuôi con của anh Tuấn không phù hợp pháp luật nên không được chấp nhận.

Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cấp sơ thẩm không xem xét là đúng.

Từ các phân tích trên, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Minh Tuấn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của anh Tuấn không được chấp nhận, nên anh Tuấn phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

Đề nghị của địa diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ: - *Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự ;*

- *Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí tòa án.*

Không chấp nhận yêu cầu kháng của anh Nguyễn Minh Tuấn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 52/2018/LHST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Xử :

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Trà My đối với anh Nguyễn Minh Tuấn. Chị Trần Trà My được ly hôn anh Nguyễn Minh Tuấn.

2. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Minh Ánh, sinh ngày 14/3/2016. Giao cháu Nguyễn Minh Ánh cho chị Trần Trà My trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Minh Tuấn cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Minh Tuấn có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh Tuấn và chị Trà My không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về án phí : Chị Trần Trà My phải chịu 300.000 đồng án phí LHST được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí chị My đã nộp theo biên lai số 05311 ngày 27/9/2018 tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội. Anh Nguyễn Minh Tuấn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn phúc thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm anh Tuấn đã nộp tại biên lai số 05563 ngày 13/12/2018 tại Chi cục thi hành án quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (07/03/2019).

Nơi nhận :

- VKSNDTP Hà Nội ;
- TAND quận Thanh Xuân;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THA quận Thanh Xuân;
- Các đương sự ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN**

Mai Văn Anh

Các Thẩm phán	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM	Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
----------------------	----------------------------------	-------------------------------------

Nơi nhận :

- VKSNDTP Hà Nội ;
- Tòa án ND quận Hoàn Kiếm ;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- THA quận Hoàn Kiếm ;
- Các đương sự ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN**

Mai Văn Anh

